

STT	Mã SV	Họ lót	Tên	Ktra	Điểm 3	Điểm
1	20126178	LÊ THANH	ÁI	6.0	5	5.4
2	20126180	HUỖNH NGỌC	ANH	6.0	3	4.2
3	20126182	NGUYỄN THỊ VÂN	ANH	5.5	3.5	4.3
4	20126145	NÔNG ĐỨC	ANH	3.5	1	2.0
5	20126184	CHU THỊ HỒNG	ÁNH	3.5	1.5	2.3
6	20126185	TẠ HUỖNH NGỌC	ÁNH	8.5	4.5	6.1
7	20126190	NGUYỄN TẤN	BẢO	5.0	3.5	4.1
8	20126191	TRẦN QUỐC	BẢO	8.5	5	6.4
9	20126188	ĐẶNG NHẬT	BẰNG	3.5	3.5	3.5
10	20126192	NGUYỄN PHÚC GIA	BÌNH	4.0	4.5	4.3
11	20126193	NGUYỄN QUỐC	BÌNH	5.0	4.5	4.7
12	20126194	NGUYỄN MINH	CHÁNH	4.0	3.5	3.7
13	20126195	TRẦN BẢO	CHI	6.0	8	7.2
14	20126196	TRẦN THỊ THẢO	CHI	5.0	8	6.8
15	20126197	HUỖNH CÔNG	CHIẾN	1.0	3	2.2
16	20126147	BÙI THỊ KIM	CÚC	7.5	4.5	5.7
17	20126199	TRẦN QUỐC	CƯỜNG	6.0	4.5	5.1
18	20126203	LƯƠNG HOÀNG	DANH	5.0	4.5	4.7
19	20126204	NGUYỄN THÀNH	DANH	7.0	6.5	6.7
20	20126006	NGUYỄN THỊ HỒNG	DIỆU	4.0	4.5	4.3
21	20126220	ĐINH VŨ KỲ	DUNG	5.0	6.5	5.9
22	20126221	HÀ MỘNG	DUNG	7.0	3.5	4.9
23	20126224	PHẠM MỸ	DUY	5.5	7.5	6.7
24	20126225	TẶNG TRƯỞNG KHÁNH	DUY	5.0	5	5.0
25	20126226	HUỖNH THỊ THÙY	DUYÊN	5.0	4.5	4.7
26	20126227	LÊ NGUYỄN KIỀU	DUYÊN	3.5	3.5	3.5
27	20126222	NGUYỄN THỊ THÙY	DƯƠNG	4.5	4.5	4.5
28	20126200	TRẦN PHƯỚC TRANG	ĐÀI	5.0	6.5	5.9
29	20126201	NGÔ THỦY	ĐẠI	6.5	8	7.4
30	20126205	CHÂU THỊ HỒNG	ĐÀO	7.5	7	7.2
31	20126206	TRƯỞNG TRÂM ANH	ĐÀO	6.5	8.5	7.7
32	20126207	LÊ QUỐC	ĐẠT	8.5	6.5	7.3
33	20126208	NGUYỄN TẤN	ĐẠT	5.5	4	4.6
34	20126209	NGUYỄN THÀNH	ĐẠT	3.5	3	3.2
35	20126210	NGUYỄN TIẾN	ĐẠT	6.0	4	4.8
36	20126212	PHAN NGUYỄN THÀNH	ĐẠT	6.5	7	6.8
37	20126214	VÕ QUYẾT	ĐẠT	3.0	2.5	2.7
38	20126215	NGUYỄN CHÍ	ĐIỀN	8.0	8.5	8.3
39	20126217	LÊ THANH	ĐỈNH	7.5	8.5	8.1
40	20126218	NGÔ NGUYỄN HOÀNG	ĐINH	7.5	3.5	5.1
41	20126007	LÊ NGỌC KIM	ĐỒNG	6.0	7	6.6
42	20126230	CAO THỊ THANH	GIANG	5.5	2	3.4

43	20126231	HUỖNH HOÀNG	GIANG	4.0	3.5	3.7
44	20126232	NGUYỄN QUỲNH	GIANG	5.5	2.5	3.7
45	20126233	NGUYỄN XUÂN HOÀI	GIANG	6.5	7	6.8
46	20126236	TRẦN THỊ NGỌC	GIÀU	6.0	6	6.0
47	20126241	ĐẶNG NGUYỄN HỒNG	HẠNH	7.5	6.5	6.9
48	20126242	PHAN THỊ MỸ	HẠNH	6.5	2.5	4.1
49	20126239	LÝ THỊ	HẰNG	6.5	2	3.8
50	20126240	NGUYỄN THỊ THÚY	HẰNG	4.5	2.5	3.3
51	20126016	HUỖNH NGỌC	HÂN	9.0	4	6.0
52	19126042	Phùng Thị Ngọc	Hân	4.5	6	5.4
53	20126243	TRẦN PHƯỚC	HÊN	3.0	2.5	2.7
54	20126245	ĐẶNG THẾ	HIỂN	5.0	6	5.6
55	20126247	NGUYỄN TRUNG	HIẾU	8.5	5	6.4
56	20126248	PHAN CHÍ	HIẾU	6.5	5	5.6
57	20126249	NGUYỄN THỊ KHÁNH	HÒA			
58	20126250	HUỖNH NGỌC KIM	HOÀNG	5.0	5.5	5.3
59	20126024	VÕ HUY	HOÀNG	7.0	7.5	7.3
60	20126251	NGUYỄN XUÂN	HỒNG	6.5	4	5.0
61	20126256	ĐOÀN GIA	HUY	3.0	4	3.6
62	20126257	HÀ GIA	HUY	5.0	6	5.6
63	20126258	LÊ QUỐC	HUY	4.5	5.5	5.1
64	20126259	NGUYỄN HOÀNG	HUY	0.0	5.5	3.3
65	20126261	TRẦN GIA	HUY	3.0	4	3.6
66	20126262	LÊ MỸ	HUYỀN	6.5	2.5	4.1
67	20126263	NGUYỄN THỊ MỘNG	HUYỀN	4.0	2.5	3.1
68	20126029	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	HUYỀN	5.0	4.5	4.7
69	20126153	CAO THỊ	HUYNH	5.0	3.5	4.1
70	20126252	NGUYỄN THỊ THU	HƯƠNG			
71	20126254	VÕ SÔNG	HƯƠNG	7.5	7.5	7.5
72	20126264	NGUYỄN QUANG	KHẢI	4.5	8	6.6
73	20126266	ĐẶNG TUẤN	KHANH	6.5	5	5.6
74	20126267	LÊ KIM	KHÁNH	6.5	4.5	5.3
75	20126269	ĐẶNG ĐÌNH	KHIÊM	4.5	3	3.6
76	20126270	LÊ MINH	KHÔI	6.0	6	6.0
77	20126271	NGUYỄN MINH	KHÔI			
78	20126275	NGÔ THỊ THIÊN	KIỀU	5.5	2.5	3.7
79	20126276	VĂN HỒ HOÀNG	KIM	4.0	6	5.2
80	20126280	NGUYỄN THỊ	LAN	4.0	3.5	3.7
81	20126281	NGUYỄN TRẦN KHÁNH	LAN	9.0	6	7.2
82	20126282	VÕ NGỌC HOÀNG	LAN	4.0	4	4.0
83	20126279	BẾ VĂN	LÂM	4.5	4.5	4.5
84	20126283	TRẦN THỊ THANH	LỊCH	6.5	5	5.6
85	20126284	TRẦN THỊ HUỖNH	LIÊN	6.0	6	6.0

86	20126285	NGUYỄN THỊ	LIỄU	5.0	2	3.2
87	20126286	NGÔ KHÁNH	LINH	7.0	6	6.4
88	20126288	PHẠM THÙY	LINH	6.0	4.5	5.1
89	20126289	PHAN NHẢ	LINH	5.5	2	3.4
90	20126290	PHÙNG THỊ MỸ	LINH	3.5	9	6.8
91	20126292	TRẦN THỊ THÙY	LINH	7.0	3	4.6
92	20126293	LÊ QUANG	LĨNH	5.5	4.5	4.9
93	20126297	LÊ VĂN	LONG	5.5	4	4.6
94	20126294	PHAN TẤN	LỘC	6.5	7	6.8
95	20126295	TRƯƠNG ĐẠI	LỘC	3.0	3.5	3.3
96	20126296	VÕ TIẾN	LỘC	1.0	3.5	2.5
97	20126299	TRIỆU MINH	LUÂN	6.5	3	4.4
98	20126300	TRƯƠNG THƯỢNG	LƯƠNG	8.5	3.5	5.5
99	20126301	HUỲNH THỊ YẾN	LY	9.5	5.5	7.1
100	20126302	NGUYỄN THỊ TRÚC	MAI	8.0	7.5	7.7
101	20126156	NGUYỄN VĂN QUANG	MINH	7.5	5	6.0
102	20126306	CƯƠNG THỊ THẢO	MY	4.0	3	3.4
103	20126309	TIẾT THỊ DIỄM	MY	3.0	5	4.2
104	20126310	TRẦN THỊ MY	MY	5.5	5	5.2
105	20126311	LÝ THỊ THIỆN	MỸ	0.0	2	1.2
106	20126157	PUIH KIN	NA	2.5	3	2.8
107	20126312	MAI THỊ THIÊN	NGA	6.5	7.5	7.1
108	20126313	NGUYỄN THỊ TỔ	NGA	6.5	7	6.8
109	20126046	ĐỖ TRINH	NGÂN	6.0	3.5	4.5
110	20126050	HUỲNH THỊ NHƯ	NGỌC	1.5	3.5	2.7
111	20126068	LÂM QUỲNH	NHƯ	8.5	7	7.6
112	20126075	KIỀU ĐĂNG MINH	NHỰT	6.0	6	6.0
113	20126089	TRẦN THỊ THU	SƯƠNG	2.0	7.5	5.3
114	20126168	LÊ THỊ THANH	THỦY	4.5	4	4.2
115	20126096	NGUYỄN THỊ BÉ	THƯ	6.5	4	5.0
116	20126097	NGUYỄN THỊ MINH	THƯ	4.5	5	4.8
117	20126105	NGUYỄN HOÀNG ANH	TIẾN	7.0	7.5	7.3
118	20126172	HUỲNH TẤN	TRỌNG	4.0	8	6.4
119	20126176	VÕ HUỲNH THẢO	VY	3.0	3.5	3.3
120	20126121	ĐINH LÊ NGÂN	XUYẾN	8.0	7.5	7.7